

Số: 309/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 531/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1979.

2/ Chị **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 9 năm 2020, các đương sự thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Văn L, sinh ngày 30/4/2004 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Nguyễn Thị Kim X, sinh ngày 28/02/2009 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ D mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh, chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo các biên lai thu số 0003935 và 0003934 cùng ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như anh, chị đã thi hành xong phần lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Văn L, sinh ngày 30/4/2004 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Nguyễn Thị Kim X, sinh ngày 28/02/2009 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ D mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh, chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo các biên lai thu số 0003935 và 0003934 cùng ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như anh, chị đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã An Cư;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN